

Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học tiếng Anh cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên

Nguyễn Thị Tuyết*, Lại Thị Thanh**

*ThS, Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên

**ThS, Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên (Tác giả liên hệ)

Received:15/3/2024; Accepted:22/3/2024; Published: 01/4/2024

Abstract: Nowadays, information technology has been widely applied in all fields including education. For foreign language teaching and learning, IT applications have opened up great prospects in changing teaching forms and methods, contributing to improving training quality. In recent years, English Language lecturers at the Faculty of Languages and Cultures of Thainguyen University of Sciences have actively and proactively applied IT in their teaching, maximizing students' engagement and performance. This paper is aimed at evaluating the effectiveness of applying information technology in learning and teaching English to English majored students and draw out some recommendations to enhance this process.

Keywords: Information technology, applications, English teaching and learning, Thainguyen University of Sciences.

1. Mở đầu

Với những tác động to lớn từ cách mạng công nghiệp lần thứ 4, công nghệ thông tin (CNTT) ngày càng được ứng dụng rộng rãi trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Trong giáo dục, những ứng dụng của CNTT đã làm thay đổi cách thức dạy và học ở tất cả các cấp học. Tại Trường Đại học Khoa học, việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy là yêu cầu được đặt ra đối với mỗi giảng viên (GV) trong quá trình đổi mới giáo dục. Đặc biệt, với sinh viên (SV) ngành ngôn ngữ Anh, chúng tôi tích cực sử dụng CNTT vào tất cả các khâu của quá trình giáo dục: giảng dạy, kiểm tra, đánh giá. Trong bài viết này, chúng tôi tập trung vào đánh giá hiệu quả của việc sử dụng CNTT vào dạy và học tiếng Anh cho SV chuyên ngành đồng thời đưa ra một số kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của quá trình ứng dụng CNTT vào quá trình dạy và học.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng ứng dụng CNTT trong dạy và học tiếng Anh cho SV ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Khoa học

Hiện nay, ứng dụng CNTT trong dạy và học ngoại ngữ có vai trò vô cùng quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả giảng dạy ngoại ngữ nói chung. Nghiên cứu của Collis và Moonen chỉ ra ứng dụng CNTT vào giảng dạy ngoại ngữ bao gồm 3 mảng chính: Nguồn học liệu; Các ứng dụng hỗ trợ dạy học; Các ứng dụng liên lạc và truyền thông (Collins,

B.,& Moonen, J.,2001). Trong những năm qua, các GV ngành Ngôn ngữ Anh thuộc Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa đã tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, trong đó có ứng dụng CNTT vào quá trình giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của SV. Theo ghi nhận của chúng tôi, CNTT được các GV ngành Ngôn ngữ Anh sử dụng trong các hoạt động sau đây:

Thứ nhất, nâng cao chất lượng bài giảng trực tiếp. Hiện nay, 100% GV ngành Ngôn ngữ Anh đều có bài giảng powerpoint đối với tất cả các học phần được giảng dạy. Các bài giảng được thiết kế sinh động, hấp dẫn, vừa chuyên tải được nội dung kiến thức, vừa tạo được hứng thú cho SV tham gia học tập trực tiếp.

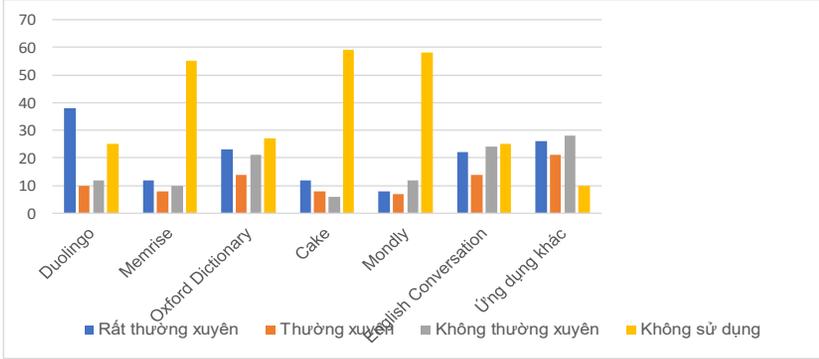
Thứ hai, đa dạng các hình thức và môi trường giảng dạy. Kết quả khảo sát ghi nhận, 100% GV ngành Ngôn ngữ Anh sử dụng thành thạo các công cụ hợp tác trực tuyến như Google Classroom, Microsoft Teams, Zoom... Đây là các ứng dụng tương đối dễ sử dụng bằng các thiết bị như máy tính, điện thoại thông minh... giúp người dạy và người học kết nối một cách thoải mái và tích cực. Hầu hết các GV đều sử dụng ứng dụng hỗ trợ học tập như Quizlet, Quizizz, Wordwall, Kahoot... với mức độ thường xuyên, liên tục. Những ứng dụng này góp phần tích cực vào việc thúc đẩy SV tham gia vào quá trình học tập cả trực tiếp trên lớp và trực tuyến trên không gian mạng.

Thứ ba, giúp cập nhật các tri thức mới, truy cập tức thời các nguồn tri thức phong phú, đa dạng trong quá trình dạy cũng như thiết kế bài giảng. Các nguồn

tài nguyên số phong phú, đa dạng giúp GV chủ động xây dựng lộ trình học tập phù hợp với trình độ của từng đối tượng người học.

Đối với SV, chúng tôi tiến hành khảo sát 85 SV chuyên ngành Ngôn ngữ Anh và thu được kết quả như sau:

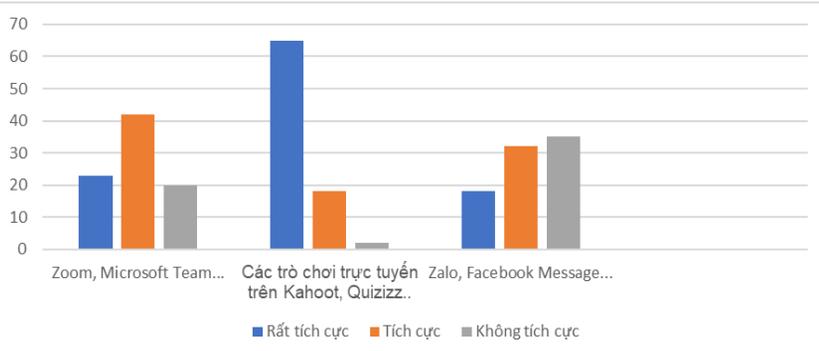
Mức độ sử dụng các ứng dụng học tiếng Anh trên điện thoại di động:



Biểu đồ 2.1: Mức độ sử dụng các ứng dụng học tập tiếng Anh của SV

Kết quả khảo sát trên cho thấy đa số SV chưa thường xuyên sử dụng các ứng dụng học tiếng Anh trên điện thoại di động. Theo quan sát của chúng tôi, mặc dù thời gian sử dụng điện thoại của SV tương đối nhiều nhưng phục vụ cho việc học tập còn hạn chế. Trong quá trình giảng dạy, chúng tôi thường xuyên giới thiệu các ứng dụng hỗ trợ học tập để SV tích cực dành thời gian tối đa cho việc học nhưng hiệu quả đạt được chưa cao.

Về mức độ tương tác của SV khi GV sử dụng các công cụ hợp tác trực tuyến, chúng tôi ghi nhận kết quả như sau:



Biểu đồ 2.2: Mức độ tương tác của SV với các công cụ hợp tác trực tuyến

Từ kết quả khảo sát và thực tiễn giảng dạy, chúng tôi nhận thấy SV đặc biệt hứng thú với các trò chơi được thiết kế trực tuyến, nhất là những trò chơi có tính thi đấu và biết kết quả ngay sau khi chơi. Một nghiên cứu đã chỉ ra, người học không phản ứng mạnh mẽ với sự hướng dẫn của giáo viên vì họ thấy không hấp dẫn. Trò chơi trong dạy học có thể cung cấp cho học sinh một môi trường thúc đẩy và kích thích, đồng thời cung cấp cho họ những phản hồi ngay lập tức để thúc đẩy việc học (Cheryl A. Bodnar..., 2015). Đối với các kênh tương tác khác khi học trực tuyến hoặc tham gia vào các nhóm zalo, facebook... mức độ tương tác của SV giảm xuống. Đối với từng lớp học, chúng tôi đều chủ động lập các nhóm để thông báo, cung cấp tài liệu nhưng nhìn chung, tương tác diễn ra khá một chiều, SV xem mà không phản hồi hoặc không xem thông báo, không sử dụng tài liệu được cung cấp.

Bảng 2.1: Những lợi ích và khó khăn khi áp dụng CNTT vào học tập

Nội dung khảo sát		Kết quả (số SV)					Điểm TB
		Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Phân vân	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý	
Lợi ích	Tiết kiệm chi phí	3	5	12	55	10	3.75
	Tạo hứng thú học tập	3	4	10	57	11	3.81
	Dễ nhớ bài	3	8	12	47	15	3.74
Khó khăn	Không biết cách khai thác kiến thức từ ứng dụng CNTT	17	28	12	22	6	2.67
	Không biết cách sử dụng các ứng dụng	47	26	6	4	2	1.68
	Dễ bị phân tán khi học	32	21	8	11	13	2.44
	Cơ sở vật chất không đáp ứng được yêu cầu học tập	12	22	12	21	18	3.19

Việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy và học tập mang lại nhiều lợi ích nhưng cũng có một số khó khăn cho SV và GV. Từ phía SV, chúng tôi ghi nhận kết quả khảo sát như bảng 2.1.

Khảo sát trên cho thấy, SV đánh giá lợi ích của việc ứng dụng CNTT vào học tập ở mức trung bình cao. Khó khăn lớn nhất mà SV gặp là cơ sở hạ tầng không đáp ứng được yêu cầu của người học. Khó

khăn đến từ việc bị phân tán khi học trực tuyến và không biết khai thác kiến thức từ ứng dụng CNTT có giá trị bằng nhau. Các nghiên cứu đã chỉ ra: công nghệ có thể làm phân tán người học trong lớp học do người học sử dụng các thiết bị công nghệ cho mục đích ngoài học tập (Trung tâm Hỗ trợ Giảng dạy, Viện ĐBLCGD, tr. 8). Như chúng tôi đã chỉ ra ở biểu đồ 2.2, khi học trực tuyến, nhiều SV (23.5%) chỉ tham gia vào lớp học một cách thụ động, không theo dõi bài học hoặc tương tác với GV. Tương tự, việc khai thác học liệu từ các ứng dụng CNTT đòi hỏi SV cần có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá nhất định mới có thể lựa chọn được học liệu phù hợp và hữu ích. Điều này cần có sự định hướng tích cực và rõ ràng từ phía GV.

2.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT trong dạy và học tiếng Anh tại Trường Đại học Khoa học

Để có thể đạt được tối đa hiệu quả của ứng dụng CNTT trong dạy và học tiếng Anh, theo chúng tôi, cần có những giải pháp tổng thể đến từ cả cơ sở đào tạo, GV và SV.

Thứ nhất, cần nâng cao nhận thức của người dạy và người học về việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy. Cả GV và SV cần thấy việc ứng dụng CNTT là yêu cầu tất yếu của nền giáo dục hiện đại. Đây cũng là chủ trương của chính phủ trong chiến lược Chuyển đổi số quốc gia: “Phát triển công nghệ phục vụ giáo dục, hướng tới đào tạo cá thể hóa; 100% các cơ sở giáo dục triển khai công tác dạy và học từ xa, trong đó thử nghiệm chương trình đào tạo cho phép học sinh, SV học trực tuyến tối thiểu 20% nội dung chương trình. Ứng dụng công nghệ số để giao bài tập về nhà và kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh trước khi đến lớp học” (Thủ tướng Chính phủ, 2020). Việc ứng dụng CNTT cần diễn ra liên tục ở tất cả các hoạt động của quá trình đào tạo bao gồm việc dạy, học, kiểm tra, đánh giá, theo dõi tiến độ học của SV.

Thứ hai, nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho GV và SV. Đối với GV, cần ứng dụng CNTT để thiết kế bài giảng hấp dẫn, sinh động, kết hợp nguồn dữ liệu phong phú để cung cấp đủ các kiến thức cho SV đồng thời tăng tối đa hiệu quả truyền đạt của bài giảng. GV cần chủ động, tích cực lựa chọn phương thức làm việc trên thiết bị công nghệ để đảm bảo thành thạo các kỹ năng khai thác dữ liệu, sử dụng công nghệ số chia sẻ tri thức một cách hiệu quả. Đối với SV, cần trang bị đầy đủ các thiết bị học tập, tìm

hiểu và khai thác tối đa các tiện ích trên các thiết bị công nghệ phục vụ cho quá trình học tập. Với hàng loạt các ứng dụng miễn phí, SV ngành Ngôn ngữ Anh có nhiều cơ hội để tiết kiệm chi phí và mở rộng không gian học tập để đạt kết quả học tập tốt hơn.

Thứ ba, đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ cho giảng dạy và học tập. Hiện nay, Trường Đại học Khoa học đã có mạng internet ở các giảng đường phục vụ cho việc học tập và giảng dạy. Đây là điều kiện quan trọng để áp dụng CNTT vào quá trình dạy và học. Tuy nhiên, các trang thiết bị khác như hệ thống âm thanh, màn hình chiếu... còn chưa đáp ứng được yêu cầu của quá trình dạy học. Việc đầu tư cơ sở hạ tầng, nhất là đảm bảo đường truyền internet liên tục, kết nối mạng không bị chậm, lỗi là việc làm cấp thiết để mang lại hiệu quả cao trong việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy và học tập.

3. Kết luận

Ứng dụng CNTT trong giảng dạy và học tập tiếng Anh là yêu cầu cấp thiết đối với giáo dục hiện nay. CNTT đem lại nhiều hình thức dạy và học mới, mở ra kho dữ liệu khổng lồ và cung cấp các công cụ hỗ trợ học tập hiệu quả. Tại Trường Đại học Khoa học, trong những năm qua, việc áp dụng CNTT vào giảng dạy ngoại ngữ, nhất là giảng dạy cho SV chuyên ngành Ngôn ngữ Anh được chú trọng và phát triển. Để đạt được hiệu quả cao trong giáo dục, cả GV và SV cần có nhận thức đúng đắn về việc áp dụng CNTT vào giảng dạy và học tập, tăng cường năng lực CNTT cũng như có các điều kiện về vật chất đảm bảo việc áp dụng CNTT đạt hiệu quả cao.

Tài liệu tham khảo

1. Collins, B., & Moonen, J. (2001), *Flexible learning in a digital world*. Experiences and expectations, London: Kogan Page.
2. Cheryl A. Bodnar, Daniel Anastasio, Joshua A. Enszer, Daniel D. Burkey (2015), *Engineers at Play: Games as Teaching Tools for Undergraduate Engineering Students*, *Education & Educational Research*. <https://doi.org/10.1002/jee.20106>.
3. Trung tâm Hỗ trợ Giảng dạy, Viện ĐBLCGD, ĐHQGHN biên soạn, *Cẩm nang ứng dụng CNTT trong giảng dạy đại học*, NXB. Đại học Quốc gia Hà Nội.
4. Thủ tướng Chính phủ (2020), *Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 30/06/2020, Phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”*, Hà Nội.